



VV
XBP 5579

NH QUÂN KHU 7
H QUÂN ĐOÀN 4
RIA - VŨNG TÀU
TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC - LONG KHÁNH
TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY
MÙA XUÂN 1975



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
BỘ TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN 4
TỈNH ỦY BÀ RỊA – VŨNG TÀU
TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

**CHIẾN THẮNG
XUÂN LỘC – LONG KHÁNH**
TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY
MÙA XUÂN 1975

Tái bản lần thứ nhất,
có bổ sung, sửa chữa

BAN CHỈ ĐẠO

(Quyết định số 192-QĐ/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai ngày 19/12/2002)

ban	LÊ HOÀNG QUÂN (UVTU. Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai)	Trưởng ban
	NGUYỄN VĂN CHIA (Thiếu tướng, Tư lệnh Quân khu 7)	Đồng trưởng
	TRẦN VĂN KHÁNH (Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu)	Phó ban
	LƯU PHƯỚC LƯỢNG (Thiếu tướng, Phó Tư lệnh Chính trị Quân đoàn 4)	Đồng phó ban
	PGS-TS. TRỊNH VƯƠNG HỒNG (Đại tá, Viện trưởng Viện Lịch sử quân sự Việt Nam)	Ủy viên
	PHẠM VĂN HY (Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa – Long Khánh)	Ủy viên
	PHAN VĂN TRANG (Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa)	Ủy viên
	VÕ VĂN MỘT (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)	Ủy viên
	NGUYỄN TẤN DANH (Đại tá, Chỉ huy trưởng BCHQS tỉnh Đồng Nai)	Ủy viên
	HUYỀN VĂN HOÀNG (Đại tá, Giám đốc Công an Tỉnh Đồng Nai)	Ủy viên
NGUYỄN VĂN THẮNG (Bí thư Huyện ủy Long Khánh)	Ủy viên	

BAN NỘI DUNG

(Quyết định số 193-QĐ/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai ngày 24/12/2002)

DƯƠNG THANH TÂN (Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai)	Trưởng ban
TS. HỒ SƠN ĐÀI (Thượng tá, Phó Trưởng phòng KHCN-MT Quân khu 7)	Phó ban
NGUYỄN QUANG CƯỜNG (Đại tá, Trưởng phòng KHCN-MT Quân đoàn 4)	Đồng phó ban
TS. HỒ KHANG (Thượng tá, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam)	Ủy viên
NGUYỄN GIA HOÀ (Đại tá, Phó Chỉ huy Chính trị BCHQS tỉnh Đồng Nai)	Ủy viên
ThS. TRẦN QUANG TOẠI (Phó Chủ tịch Hội Sử học tỉnh Đồng Nai)	Ủy viên
TS. NGUYỄN ĐÌNH THỐNG (Phó Chủ tịch Hội Sử học BR-VT)	Ủy viên
TRẦN XUÂN THANH (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy BR-VT)	Ủy viên

CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC – LONG KHÁNH...



Đồng chí Đỗ Mười, nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh Đồng Nai và huyện Long Khánh viếng Tượng đài chiến thắng Xuân Lộc (ảnh - tư liệu)



Ban chỉ đạo, Ban nội dung, Ban tổ chức họp kiểm tra công tác chuẩn bị Hội thảo Chiến thắng Xuân Lộc năm 2003. (ảnh - tư liệu)



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai chụp ảnh chung với Tiểu ban nội dung cuộc Hội thảo Chiến thắng Xuân Lộc năm 2003. (ảnh - tư liệu)



Lễ kỷ niệm 25 năm giải phóng Xuân Lộc - Long Khánh (ảnh - Quân khu 7)



Đồng chí Lê Đức Anh, nguyên Phó Tư lệnh Miền, nguyên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về thăm căn cứ Khu ủy miền Đông tại Chiến khu Đ. (ảnh - Phan Dấu)



Quang cảnh cuộc tọa đàm Chiến thắng Xuân Lộc năm 2000. (ảnh - Quân đoàn 4)



Thượng tướng Hoàng Cầm, nguyên Tư lệnh Quân đoàn 4, tại cuộc tọa đàm kỷ niệm 25 năm ngày Chiến thắng Xuân Lộc năm 2000. (ảnh - tư liệu)



Trung tướng Nguyễn Thời Búng, nguyên ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, tại cuộc tọa đàm kỷ niệm 25 năm ngày Chiến thắng Xuân Lộc. (ảnh-tư liệu)



Đồng chí Phan Văn Trang, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Biên Hòa (U1), tại cuộc tọa đàm Chiến thắng Xuân Lộc năm 2000. (ảnh - Báo tăng Đồng Nai)



Đồng chí Trung tướng Lê Nam Phong, nguyên Sư đoàn trưởng Sư đoàn 7, tại cuộc tọa đàm Chiến thắng Xuân Lộc năm 2000. (ảnh - Quân đoàn 4)



Thiếu tướng Đặng Ngọc Sĩ (Hàng ghế đầu, thứ 2 từ bên trái) nguyên Sư đoàn trưởng Sư đoàn 6 - Quân khu 7 tại cuộc tọa đàm Chiến thắng Xuân Lộc năm 2000 (ảnh-tư liệu)

LỜI GIỚI THIỆU

(Cho lần tái bản thứ nhất)

Năm 2003, nhân kỷ niệm 28 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Bộ Tư lệnh Quân khu VII, Bộ Tư lệnh Quân đoàn IV, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu và Tỉnh ủy Đồng Nai đã phối hợp tổ chức cuộc Hội thảo khoa học về Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc (21.4.1975 - 21.4.2003).

Thực hiện chỉ đạo của Ban chỉ đạo Hội thảo, Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Nai đã kịp thời tập hợp các bài viết và tham luận quý báu của các nhân chứng lịch sử, các vị tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp, các đồng chí lãnh đạo, các nhà nghiên cứu lịch sử xuất bản thành tập kỷ yếu phục vụ đợt sinh hoạt chính trị kỷ niệm 28 năm Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh và giải phóng miền Nam. Tập kỷ yếu là một trong những tài liệu bổ ích được các đại biểu và đông đảo bạn đọc hoan nghênh. Nhằm thiết thực kỷ niệm các ngày lễ lịch sử trong 2 năm (2004, 2005), đặc biệt là kỷ niệm

30 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30.4.1975- 30.4.2004), thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Nai tái bản tập kỷ yếu Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975. Lần tái bản này, Nhà xuất bản đã tiếp thu ý kiến đóng góp và bổ sung một số bài viết quan trọng của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo về ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh trong mùa xuân tổng tiến công và nổi dậy năm 1975.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, có thể không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong sự quan tâm và đóng góp ý kiến của các đồng chí, đồng bào và đồng đảo bạn đọc.

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2004

T/M BAN NỘI DUNG HỘI THẢO

TRƯỞNG BAN

Dương Thanh Tân

LỜI GIỚI THIỆU

(Cho lần xuất bản thứ nhất)

Chiến tranh kết thúc đã 28 năm nhưng quân dân Xuân Lộc - Long Khánh - Đồng Nai cùng hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang từng tham gia chiến đấu tại mặt trận này, không bao giờ quên về những ngày chiến đấu ác liệt nhưng rất anh hùng, đập tan cánh cửa thép ở phía đông Sài Gòn, trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975.

Xuân Lộc (tỉnh lỵ tỉnh Long Khánh cũ) nằm cách Sài Gòn 80 km về phía đông, nơi hội tụ của nhiều nút giao thông quan trọng Quốc lộ 1 đi ra Bắc, Quốc lộ 20 đi Đà Lạt đường số 2 đi Bà Rịa - Vũng Tàu. Xuân Lộc có vị trí quan trọng về quân sự.

Những ngày đầu tháng 3-1975, trong cơn hoảng loạn trước giờ sụp đổ, địch vội vã lập phòng tuyến Xuân Lộc làm trọng tâm của tuyến phòng thủ chiến lược ở phía đông Uâyên (Weyand) đã nói với Nguyễn Văn Thiệu: “Bằng mọi giá phải giữ Xuân Lộc. Mất Xuân Lộc là mất Sài Gòn”.

Về phía ta, thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và Bộ Tư lệnh tối cao, trực tiếp là Trung ương Cục và Quân ủy, Bộ Tư lệnh Miền, tại Chiến khu Đ, Khu ủy miền Đông xác định quyết tâm: “...Thị xã Long Khánh là nơi ta dứt điểm cuối cùng, nơi Đảng bộ miền Đông hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Vì vậy, cuộc đấu trí, đấu lực trong cuộc quyết chiến chiến lược gần 12 ngày đêm tại mặt trận Xuân Lộc là bản anh hùng ca sáng ngời hào khí Đồng Nai, là đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam.

Nhân kỷ niệm 28 năm giải phóng miền Nam (30-4-1975 - 30-4-2003), thống nhất Tổ quốc, Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu, Tỉnh ủy Đồng Nai đã tổ chức Hội thảo khoa học về **CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC - LONG KHÁNH TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY MÙA XUÂN 1975, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (21-4-1975 - 21-4-2003)**. Để phục vụ cho Hội thảo, Ban chỉ đạo, Ban nội dung giao Nhà xuất bản Tổng hợp Đồng Nai, phối hợp với Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân ấn hành tập Kỷ yếu về Chiến thắng Xuân Lộc.

Hơn 80 bản tham luận và ý kiến quý báu của các tác giả là những đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội, những nhà chính trị, nhà chỉ huy quân sự các cấp, các cán bộ nghiên cứu lý luận quân sự, những nhà nghiên cứu về khoa học xã hội ở những góc độ khác nhau, nhưng bằng tấm lòng và trách nhiệm đã tập trung nghiên cứu, ghi chép, sưu tầm, tái hiện lại những sự kiện lịch sử, đã nêu bật vị trí, vai trò và ý nghĩa của Chiến thắng Xuân Lộc trên chiến trường miền Đông gian lao mà anh dũng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Đặc biệt là tinh thần chiến đấu dũng cảm hy sinh quên mình của đồng bào, đồng chí trong thời khắc lịch sử trước giờ chiến thắng vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, chúng ta càng tự hào và không bao giờ quên về những truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, những gian khổ hy sinh, thử thách ác liệt trong cuộc kháng chiến thần thánh của quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu vì độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc, Chiến thắng Xuân Lộc là một nét son góp phần tô thắm trang sử cách mạng vẻ vang của dân tộc.

**BAN CHỈ ĐẠO HỘI THẢO
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
ĐỒNG NAI**

**CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC - LONG KHÁNH
TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY
MÙA XUÂN 1975**

LÊ HOÀNG QUÂN

*Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai.*

Hôm nay, giữa những ngày tháng tư lịch sử, cùng quân dân cả nước nô nức thi đua lao động sản xuất để chào mừng và kỷ niệm 28 năm ngày toàn thắng (30-4-1975 - 30-4-2003) của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 và kỷ niệm sinh nhật lần thứ 113 của Bác Hồ kính yêu (19-5-1890 - 19-5-2003). Được sự ủy nhiệm của Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu và Tỉnh ủy Đồng Nai, thay mặt Ban chỉ đạo Hội thảo khoa học “Chiến thắng Xuân Lộc”, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước,

Chính phủ, Quân đội, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp, cán bộ chỉ huy bộ đội địa phương, gia đình cơ sở cách mạng có công trong trận đánh giải phóng Xuân Lộc - Long Khánh, các nhà khoa học và các đồng chí khách quý đến tham dự cuộc Hội thảo này.

Xin trân trọng kính chúc tất cả các đồng chí và gia đình luôn sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa: - Các đồng chí lãnh đạo
 - Các đồng chí đại biểu

Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 21 (năm 1973) khẳng định: *“Con đường cách mạng của miền Nam là con đường bạo lực cách mạng. Bất kể trong tình hình nào ta cũng phải nắm vững thời cơ đường lối chiến lược tiến công và chỉ đạo linh hoạt để đưa cách mạng miền Nam tiến lên”*, là một Nghị quyết lịch sử của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị. Như một luồng gió mát, Nghị quyết 21 của Trung ương Đảng và Nghị quyết 15 của Trung ương Cục, được Khu ủy miền Đông, Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh, Tỉnh ủy Biên Hòa, Tỉnh ủy Tân Phú tổ chức học tập sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, các lực lượng vũ trang, được đồng bào, chiến sĩ sôi nổi hưởng ứng, biến thành hành động cách mạng từ tiền tuyến đến hậu phương, khắp các vùng giải phóng, từ nông thôn đến đô thị, phong trào cách mạng của quần dân miền Đông phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Trên chiến trường *miền Đông gian lao mà anh dũng*, chấp hành Nghị quyết của Trung ương Đảng, trực tiếp là Trung ương Cục, Hội nghị Khu ủy miền Đông tại Chiến khu Đ đã kiểm điểm tình hình, khẳng định tính chất vị trí quan trọng của miền Đông, đặc biệt khi thất bại từ các nơi, địch sẽ co về phòng thủ ở Long Khánh, Xuân Lộc. Khu ủy nhận định: *“Thị xã Long Khánh là một trong những nơi ta dứt điểm cuối cùng, nơi Đảng bộ miền Đông hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của mình”*.

Về nhiệm vụ quan trọng của các Tỉnh ủy thuộc Khu ủy miền Đông trong mùa Xuân Tổng tiến công và nổi dậy này, Khu ủy chỉ rõ: *“Ta có khả năng phát động quần chúng khởi nghĩa với tinh thần áp giải phóng áp, xã giải phóng xã, huyện giải*

phóng huyện, chi khu; tỉnh giải phóng thị xã, tiểu khu, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân”.

Nhờ quán triệt sâu sắc Nghị quyết của Đảng, do đó sau khi được Đồng chí Trần Văn Trà thay mặt Quân ủy Miền và Bộ Tư lệnh Miền phổ biến Nghị quyết tấn công Xuân Lộc - Long Khánh, (ngày 31-3 đến 1-4-1975 tại Sở Chỉ huy Quân khu miền Đông ở Chiến khu Đ), Khu ủy và Quân khu miền Đông đã lãnh đạo, chỉ đạo quân dân tỉnh Bà Rịa - Long Khánh, quân dân Tân Phú, Biên Hòa phối hợp chặt chẽ cùng lực lượng vũ trang Quân đoàn 4 làm nên chiến thắng lịch sử sau 12 ngày đêm chiến đấu gian khổ ác liệt, đập tan cánh cửa thép Xuân Lộc - Long Khánh, tạo thế trận mới, đã mở rộng địa bàn tập kết và xuất quân của Quân đoàn 2 và Quân đoàn 4, là lực lượng tiến công chủ yếu ở phía đông vào Sài Gòn, góp phần to lớn cho Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Chiến thắng Xuân Lộc – Long Khánh là một sự kiện lịch sử, lý luận vào thời điểm quan trọng có ý nghĩa thực tiễn lý luận, công tác chỉ đạo, chỉ huy tác chiến, về nghệ thuật quân sự trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhất là trong giai đoạn cuối trước khi quân dân miền Đông cùng cả nước bước vào Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam hoàn thành thắng lợi sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Chiến dịch Xuân Lộc nổ ra trong bối cảnh: Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Trị Thiên - Huế đã giành được thắng lợi, ta đã đập tan kẻ địch ở Quân khu 1, Quân khu 2, giải phóng toàn bộ Tây Nguyên và các tỉnh đồng bằng duyên hải miền Trung, làm chủ nhiều vùng quan trọng ở đồng bằng sông Cửu Long, đẩy chế độ tay sai Sài Gòn vào thế bị bao vây cô lập, có nguy cơ sụp đổ.

Để cứu nguy cho chế độ tay sai, ngày 28-3-1975, Tổng thống Mỹ cử Uâyen (Weyand), Tham mưu trưởng lục quân, là cựu Tổng tư lệnh quân viễn chinh Mỹ ở Đông Dương, cầm đầu một phái đoàn quân sự cao cấp của Mỹ cùng tướng ngự Cao Văn Viên đi thị sát chiến trường và quyết định xây dựng một tuyến phòng thủ theo hình vòng cung từ Phan Rang xuống Xuân Lộc - Tây Ninh, trong đó lấy Xuân Lộc làm tuyến phòng thủ chính. Địch ý thức rất rõ vị trí của Xuân Lộc. Chính Uâyen xác

định với Nguyễn Văn Thiệu: “mắt Xuân Lộc là mắt Sài Gòn”. Tại Xuân Lộc, địch bố trí Sư 18 và một số tiểu đoàn bảo an có công sự kiên cố. Khi chiến dịch nổ ra, địch tung vào đây nhiều lực lượng chủ lực, cơ giới như Lữ 1 dù, Chiến đoàn 8 Sư 5, Liên đoàn 7 biệt động quân, Lữ 3 thiết giáp, các trung đoàn thiết giáp, các lữ đoàn thủy quân lục chiến 315, 318, 320. Âm mưu của địch là giữ cho được Xuân Lộc để hy vọng giữ được thủ phủ Sài Gòn, hòng tìm một giải pháp chính trị duy trì chế độ tay sai ngụy quyền ở miền Nam.

Về ta, quyết tâm của Bộ Chính trị Trung ương Đảng ngày 31-1-1975 là nắm vững thời cơ chiến lược, thực hiện tổng tiến công nổi dậy, kết thúc thắng lợi chiến tranh giải phóng miền Nam trong thời gian ngắn nhất, tốt hơn cả là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 không để chậm. Thực hiện quyết tâm này, ngày 2-4-1975, Quân ủy Trung ương chỉ đạo: *“Cần có kế hoạch tức khắc tập trung pháo lớn, phân nào xe tăng và bộ binh, nhân lúc địch hoang mang, diệt bọn bại binh mới chạy về, tiêu diệt một bộ phận Sư đoàn 18, đánh chiếm Xuân Lộc, áp sát Biên Hòa. Không chế được sân bay Biên Hòa thì không quân địch mất tác dụng, địch ở Sài Gòn sẽ hoang mang to”*. Lực lượng tiến công Xuân Lộc có Quân đoàn 4 với 3 sư đoàn 1, 6, 7 và Trung đoàn độc lập 95b cùng lực lượng vũ trang địa phương tỉnh Bà Rịa - Long Khánh và sự phối hợp của phong trào chiến tranh nhân dân trên các chiến trường Biên Hòa và lân cận. Đoàn pháo binh Biên Hòa đặt pháo tại Hiếu Liêm đã khống chế sân bay Biên Hòa và tổng kho Long Bình, góp phần to lớn vào Chiến thắng Xuân Lộc.

Như vậy, rõ ràng trong tháng 4-1975, Xuân Lộc - Long Khánh trở thành một mục tiêu chiến lược của ta và địch. Ta quyết tâm đập tan “cánh cửa thép” Xuân Lộc để tiến vào giải phóng Biên Hòa - Sài Gòn. Địch cố giữ Xuân Lộc hòng ngăn chặn quân chủ lực cách mạng ở phía đông, hòng duy trì chế độ tay sai ở Sài Gòn. Do đó, cuộc tiến công Xuân Lộc giải phóng Long Khánh đã diễn ra hết sức ác liệt, là một trong những thử thách oanh liệt nhất của Quân đoàn 4 và quân dân Bà Rịa - Long Khánh. Gần 12 ngày đêm chiến đấu giành giật với kẻ thù từng lô cốt, hầm ngầm chịu đựng hàng chục ngàn tấn bom, pháo, kể cả vũ khí hủy diệt lần đầu tiên sử dụng ở chiến trường miền Nam (bom CBU), Quân đoàn 4 và quân dân Bà Rịa - Long Khánh, Tân Phú, Biên Hòa đã hợp đồng chiến đấu, chia lửa, tiêu diệt 2056 tên, bắt 2785 tên,

đánh thiệt hại nặng 3 chiến đoàn bộ binh của Sư 18 và Sư 5 ngụy, một số đơn vị pháo binh, một số đơn vị dù, biệt động, thủy quân lục chiến, bắt sống tên Đại tá Tỉnh trưởng Long Khánh, phá hủy và tịch thu nhiều trang bị, phương tiện chiến tranh bổ sung cho các đơn vị. Làm nên chiến thắng vô cùng oanh liệt, vẻ vang đó, Quân đoàn 4 có gần 500 cán bộ, chiến sĩ hy sinh, hơn 1500 đồng chí bị thương, lực lượng vũ trang và quân dân Xuân Lộc, Long Khánh cũng chịu nhiều tổn thất, hy sinh xương máu.

Hai mươi tám năm đã trôi qua từ khi Chiến dịch Xuân Lộc kết thúc thắng lợi, toàn tỉnh Long Khánh trước đây, nay là huyện Long Khánh, Xuân Lộc, Định Quán đã nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh do Mỹ ngụy để lại, từng bước phát triển kinh tế, văn hóa xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Nhiều tài liệu, báo chí trong nước và ngoài nước đã đề cập đến Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh, trong đó không ít những ý kiến còn tranh luận:

- Xuân Lộc là *một chiến dịch hay chỉ là một trận tiến công*, bởi theo *Từ điển bách khoa quân sự*; Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, 1996, định nghĩa: “*Chiến dịch là tổng thể những trận chiến đấu, các đòn đột kích, các trận then chốt, các hoạt động tác chiến khác kết hợp chặt chẽ với nhau theo mục đích, nhiệm vụ, thời gian và không gian, được tiến hành trên một hoặc nhiều chiến trường tác chiến, trên hướng chiến lược hoặc chiến dịch theo một ý định và kế hoạch thống nhất nhằm thực hiện những nhiệm vụ chiến lược hay chiến dịch*”.

- Còn ý kiến băn khoăn cho việc mở Chiến dịch Xuân Lộc có thật sự cần thiết trong bối cảnh nguy quân nguy quyền đang ở trong thế tan rã, tinh thần suy sụp. Trong chỉ đạo tác chiến ở Xuân Lộc, ta quyết tâm rất cao nhưng có phải cũng bộc lộ những sơ hở như nhận định không hết về phản ứng điên cuồng của kẻ thù khi dồn vào thế phải “tử thủ” (địch đã sử dụng hai quả bom CBU ở đây), cho nên từ ngày 12-4, ta phải chuyển hướng và thay đổi cách đánh từ tiến công tiêu diệt địch ở Xuân Lộc đến tổ chức tiêu diệt địch vòng ngoài, cắt đứt viện binh địch trên Quốc lộ 1, Quốc lộ 20, chia cắt Biên Hòa và Long Khánh, tổ chức bao vây cô lập địch trong thị xã Long Khánh.

- Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh có vai trò, vị trí và ý nghĩa như thế nào trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân dân ta bởi như chúng ta biết, sáng ngày 21-4-1975, ta giải phóng hoàn toàn thị xã Long Khánh, thì 19 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Thiệu đã xuất hiện trên đài truyền hình và chính thức tuyên bố từ chức và hai ngày sau (23-4-1975), Tổng thống Mỹ khẳng định cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã kết thúc với Mỹ. Đó có phải do tác động của Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh.

Nhưng có một điều chúng ta đã khẳng định được: Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh là sự thể hiện cao độ của chủ nghĩa Anh hùng cách mạng, của truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc ta; là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự trong cuộc chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Bác Hồ kính yêu của dân tộc, là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa tiến công và nổi dậy, nổi dậy và tiến công của các lực lượng vũ trang bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và quần chúng nhân dân Xuân Lộc - Long Khánh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 Giải phóng Xuân Lộc - Long Khánh đã tạo ra thế trận mới có ý nghĩa chiến lược ở cửa ngõ phía đông Sài Gòn, tạo điều kiện rất quan trọng cho các lực lượng của cánh quân phía đông tập kết, chuẩn bị cho trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Với đế quốc Mỹ và ngụy quyền tay sai, Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh là một đòn quyết định làm suy sụp hoàn toàn tinh thần và ý chí của một đội quân tay sai vốn đã vô cùng hoang mang, đập tan hy vọng sau cùng của ngụy quân, ngụy quyền khi tuyên phòng thủ Xuân Lộc sụp đổ.

Bài học về nhận định, đánh giá tình hình, kiên quyết trong chỉ đạo tác chiến và tiến công địch, về nghệ thuật nắm và tạo thời cơ, về vận dụng sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân trong chiến thắng Xuân Lộc, giải phóng Long Khánh không chỉ có ý nghĩa trong giáo dục truyền thống, mà còn bổ ích trong công tác lãnh đạo xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, không chỉ cho Đồng Nai. Đây là lần đầu tiên Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu, Tỉnh ủy Đồng Nai phối hợp tổ

chức cuộc Hội thảo khoa học, nhiều vấn đề khoa học về lịch sử xoay quanh Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh sẽ được các đồng chí lãnh đạo, các đồng chí tướng lĩnh, sĩ quan trực tiếp tham gia trận đánh, các nhà nghiên cứu khoa học phân tích, lý giải trên nhiều góc độ để tạo ra một cái nhìn chung về vai trò, vị trí, ý nghĩa của Chiến thắng Xuân Lộc trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Đặc biệt trong thời điểm lịch sử này, tình hình trên thế giới diễn biến vô cùng phức tạp, các thế lực hiếu chiến với những học thuyết quân sự mới, với những trang thiết bị quân sự tối tân, bất chấp Hiến chương Liên hiệp quốc, xâm lược và gây nhiều đau thương cho nhân dân một số nước, gây mất ổn định hòa bình thế giới. Những bài học kinh nghiệm trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc là những bài học vô cùng quý giá giúp chúng ta nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh toàn diện, trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, giữ vững độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo con đường mà Đảng và Bác Hồ kính yêu đã chọn.

Với ý nghĩa đó, thay mặt Ban chỉ đạo, tôi tuyên bố khai mạc cuộc Hội thảo khoa học: “Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975”.

Kính chúc cuộc Hội thảo khoa học thành công.

Ngày 17 tháng 4 năm 2003

L.H.Q

**THƯ CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP
GỬI CUỘC HỘI THẢO KỶ NIỆM
CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC**

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2003

Thân ái gửi các Đồng chí lãnh đạo tỉnh Đồng Nai, Ban tổ chức và toàn thể các đồng chí dự Hội thảo Kỷ niệm 28 năm Chiến thắng Xuân Lộc.

Tôi đã nhận được giấy mời của các đồng chí Lãnh đạo tỉnh Đồng Nai vào dự Hội thảo Kỷ niệm 28 năm Chiến thắng Xuân Lộc. Rất tiếc, không vào dự được, xin gửi đến toàn thể các đồng chí lời chào thân ái nhất.

Các đồng chí thân mến!

Chiến thắng Xuân Lộc là một chiến thắng lớn, có ý nghĩa quan trọng mở đầu cho trận quyết chiến chiến lược cuối cùng giải phóng Sài Gòn, hoàn thành thắng lợi Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe.

Chúc cuộc Hội thảo thành công tốt đẹp.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp

**THỜI GIAN TRÔI CÀNG CHO CHÚNG TA
NHÌN VỀ LỊCH SỬ KHÁCH QUAN HƠN,
KHOA HỌC VÀ CÔNG BẰNG HƠN**

LÊ ĐỨC ANH

Nguyên Phó tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh

Quân giải phóng miền Nam, Phó Tư lệnh Bộ

Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh, nguyên Ủy viên

Thường vụ Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Những ngày này, toàn Đảng, toàn dân ta đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước trong không khí hào hứng tiến tới kỷ niệm 28 năm Đại thắng mùa Xuân 1975. Ngày lịch sử trọng đại càng lùi xa, mỗi dịp hồi tưởng lại, chúng ta càng thấy tự hào, trân trọng; đồng thời càng có dịp nhìn nhận sự việc bằng tinh thần điềm tĩnh hơn, khoa học hơn, và do đó công bằng hơn.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ kiệt xuất của cách mạng Việt Nam, rất coi trọng chữ “thời”. Người từng dạy: “Lạc nước hai xe đành bỏ phí; gặt thời một tốt cũng thành công”.

Sau khi bị quân và dân miền Nam ta liên tiếp đánh bại hai cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967, chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ đang đứng trước nguy cơ phá sản. Lúc này, thời cơ mới của cách mạng Việt Nam đã xuất hiện. Bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân - 1968, chúng ta đã thực hiện được một nửa quyết tâm chiến lược “đánh cho Mỹ cút” trong tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của Trung ương Đảng và Bác Hồ “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” Mỹ phải tuyên bố rút quân Mỹ và chur hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Pari (Paris) (tháng Giêng 1973). Nhưng chúng vẫn ngoan cố thực hiện âm mưu xâm lược của mình bằng một chiến lược mới “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Năm 1969, tôi ra Bắc, được đọc tài liệu mật, vừa đọc vừa đối chiếu với tình hình ở chiến trường thì thấy đúng! Càng đọc càng thấy rõ ý đồ chiến lược cả về chính trị, quân sự và kinh tế - xã hội của đối phương. Thực chất nó đã tập trung toàn những người giỏi để soạn thảo những văn bản này. Vậy mà rất tiếc, trong cán bộ của ta khá nhiều người không đọc kỹ nên chỉ quan niệm đơn giản “Việt Nam hóa là Mỹ cút, ngụy chủ trì”. Chính vì nghiên cứu không sâu nên khi nó thực hiện kế hoạch “tràn ngập lãnh thổ”, đánh loang ra, lấn đất giành dân, thì mình bị hẫng hụt. Chỉ thị của trên thì cả cán bộ, chiến sĩ đều đọc và thuộc, nhưng vẫn cứ để nó lấn tới, quân ta đông mà nó vẫn lấn tới được. Bởi vậy, nghiên cứu thật sâu để thấy rõ ý đồ của địch, thấy rõ chỗ mạnh chỗ yếu của nó là rất quan trọng. Đế quốc Mỹ nó bỏ của ra ở miền Nam Việt Nam không chỉ để kiếm lợi ở riêng miền Nam mà nó kiếm lợi trên toàn cầu. Ý đồ của nó là tạo ra một ngụy quyền mạnh, mạnh cả về quân sự, chính trị và kinh tế, dưới nhãn hiệu “Quốc gia dân tộc”; đây là ý đồ thật sự của nó, và nó sẽ viện trợ đầy đủ cho quân ngụy cùng với những chính sách được nghiên cứu rất sát để thực hiện ý đồ này...

Lúc đó, tôi có dịp trao đổi với anh Lê Duẩn và anh Phạm Hùng. Chúng tôi đều nhất trí thấy rằng Mỹ tăng cố vấn và tăng viện trợ để thực hiện quyết liệt ý đồ “Quốc

gia dân tộc”; nhưng bọn nguy quyền vẫn tham nhũng và mâu thuẫn nhau nên không thực hiện được. Cả một bộ máy quân sự khá đồ sộ - từ chủ lực tới quân địa phương, bảo an dân vệ, đến phòng vệ dân sự... đông, đồ sộ nhưng không mạnh. Anh Duẩn nói: “Quyết không để cho quân nguy nó trấn tĩnh lại, phải chớp thời cơ càng nhanh càng tốt. Nó đã hết hoang mang, ổn định tinh thần rồi thì mình sẽ khó vô cùng”. Chúng tôi thấy rằng nếu kế hoạch cơ bản về “Việt Nam hóa” của nó mà làm được 70% thì ta sẽ khó khăn. Lúc đó nếu còn chiến tranh thì sẽ trở thành “nội chiến”; mà đã thế thì nó sẽ diễn ra như thế nào, không ai lường trước được. Từ giữa 1973 đến đầu 1974, nó đã bắt đầu thí điểm thực hiện kế hoạch ở một số vùng ven đô. Bởi vậy Trung ương Đảng ta đã chỉ rõ: Nhằm lúc Mỹ rút nhưng chưa rút xong, nguy ở lại thì chưa ổn định, đây là thời cơ tốt nhất để ta tổng tiến công. Thời cơ là vô cùng quan trọng. Thời cơ là sức mạnh.

Có thể nói, sau khi ta đã có chiến thắng Phước Long, có chiến thắng Buôn Ma Thuột thì thời cơ nó đã hiện ra. Và lúc này, tại Trung ương Cục, khi làm kế hoạch Chiến dịch Hồ Chí Minh, mọi người đều khẳng định phải hoàn thành trước mùa mưa, có nghĩa là trong tháng Tư, bởi nếu sang tháng Năm là đã tới mùa mưa, cơ giới và nhất là tăng thiết giáp của ta cơ động sẽ khó khăn, nhất là trên hướng đồng bằng sông Cửu Long có nhiều vùng sinh lầy và dọc ngang kênh rạch. Hơn nữa, nếu lúc này mà vẫn nói “Lấy yếu đánh mạnh” là không phải không lôgic; mà phải lấy mạnh đánh mạnh, thắng mạnh; không phải lấy ít địch nhiều mà phải lấy nhiều đánh nhiều. Phải tập trung và phát huy cao nhất sức mạnh của toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại để giành toàn thắng ở trận cuối cùng.

Ở trên tôi đã nói, bây giờ độ lùi của thời gian cho phép chúng ta bình tâm chiêm nghiệm lại các sự kiện lịch sử một cách khách quan và khoa học hơn. Chẳng hạn, bước sang 1974, khi ta có Phước Long, thì lúc nào và ở đâu cũng chỉ nói đến Phước Long thôi thì không đúng và không đủ đâu. Mà còn phải thấy lúc đó Bộ Chỉ huy Miền đã chỉ đạo các trận đánh tạo thế, đánh nghi binh để thu hút lực lượng địch ở Tây Ninh, đánh chiếm núi Bà Đen, rồi ven Quốc lộ 4 phía Long An và Tiền Giang, tạo điều kiện cho vùng ven đô Sài Gòn - Chợ Lớn phát triển lực lượng và tổ chức thế trận thì mới đúng, mới đủ. Thực tế cho thấy khi Quân đoàn 3 thực hiện nhiệm vụ

"giải quyết Đồng Dù" thì Sư đoàn 25 của ngụy ở Đồng Dù đã phải kéo lên để giữ Tây Ninh. Bởi vậy khi ta nã pháo thì lực lượng địch ở tiểu khu Hậu Nghĩa và số còn lại ở Đồng Dù bỏ chạy, Trung đoàn Gia Định đứng ở ven đô đã đón lõng bắt được rất nhiều.

Cũng như nếu nói tới Chiến thắng 30 tháng Tư mà chỉ nói nhiều đến đơn vị xe tăng của Quân đoàn 2 tiến vào Dinh Độc Lập thôi thì không đủ và không công bằng. Mà phải thấy rõ cả 5 cánh quân hình thành năm hướng tiến công vào sào huyệt cuối cùng của quân địch với một quyết tâm và nỗ lực rất cao, trong đó kết quả tác chiến của đơn vị này đã mở ra điều kiện thuận lợi, thậm chí rất thuận lợi cho đơn vị kia. Ngay như trên hướng tiến của Quân đoàn 2 chẳng hạn. Địa bàn quan trọng nhất được gọi là "cánh cửa thép" Xuân Lộc thì những ngày trước đó Quân đoàn 4 và các lực lượng vũ trang miền Đông đã chiến đấu quyết liệt, giải quyết một cách căn bản, cốt lõi; và có thể nói các Sư đoàn 9 và 7 của Quân đoàn 4 cùng các lực lượng miền Đông đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chủ yếu của hướng này. Cán bộ, chiến sĩ Quân đoàn 2 từ xa đã nhanh chóng thọc sâu là một công lớn, nhưng phải thấy rõ khi Quân đoàn 4 ở Xuân Lộc đã chiếm và làm chủ từ ngã ba Dầu Giây, đánh chiếm sở chỉ huy Quân đoàn 3 ngụy ở Biên Hòa, đã đánh chiếm sân bay Biên Hòa, rồi mở được cầu Biên Hòa là đã hoàn thành cơ bản, là đã mở rộng đường tiến vào Sài Gòn. Từ cầu Biên Hòa trở vào nội đô Sài Gòn, lực lượng đặc công biệt động đã đánh chiếm và giữ các cây cầu quan trọng, sức đề kháng của quân địch rất yếu ớt; lực lượng thủy quân lục chiến ngụy đã gần như bỏ trống địa bàn. Bởi vậy khi cánh đi đầu của Quân đoàn 2 chỉ có một trung đoàn thiếu và một đại đội tăng đã xộc thẳng được vào tận Dinh Độc Lập. Và, trưa 30 tháng Tư, lực lượng có mặt tại Dinh Độc Lập không chỉ có tăng của Quân đoàn 2 mà còn có cả anh em bộ đội của Sư đoàn 9, Quân đoàn 4. Chiến đấu kiên cường, hy sinh to lớn, tạo thuận lợi cho đơn vị bạn tiến công, đến phút vinh quang cuối cùng, đến "thời khắc lịch sử" của cuộc chiến lại khiêm nhường, âu cũng là phẩm chất cao đẹp của "Anh bộ đội Cụ Hồ" thật đáng trân trọng xiết bao.

Nhân dịp kỷ niệm 28 năm Đại thắng Xuân 1975, tôi xin gửi tới cán bộ, chiến sĩ Quân đoàn 4, đến Đảng bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang miền Đông nói

chung, Biên Hòa - Đồng Nai nói riêng, lời chào kính trọng, đoàn kết và chiến thắng vẻ vang trong sự nghiệp đổi mới hôm nay!

Hà Nội, ngày 29-3-2003

L.Đ.A.

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU
VỀ CHIẾN DỊCH XUÂN LỘC – LONG KHÁNH
THÁNG 4-1975**

Thiếu thượng NGUYỄN VĂN CHIA

Tư lệnh Quân khu 7

Cách đây tròn 28 năm, tại Xuân Lộc - Long Khánh, nay là huyện Long Khánh thuộc tỉnh Đồng Nai, đã diễn ra một sự kiện lịch sử quan trọng: Quân đoàn 4, Quân khu 7 phối hợp với các lực lượng vũ trang và nhân dân hai tỉnh Bà Rịa - Long Khánh, Biên Hòa tiến công khu vực phòng thủ chốt chặn của địch từ Dầu Giây đến thị xã Long Khánh, ngã ba Tân Phong. Trong 12 ngày đêm từ 9 đến 21 tháng 4 năm 1975, các lực lượng tiến công của ta, với tinh thần thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng đã kiên cường chịu đựng và vượt qua mọi gian khổ hy sinh, liên tục tiến công, sáng tạo ra nhiều cách đánh khoa học, phù hợp với thực tiễn chiến trường, đi đến giành thắng lợi trọn vẹn.

Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh tháng 4 năm 1975 có ý nghĩa lịch sử rất lớn. Thắng lợi của chiến dịch đã đập tan “cánh cửa thép” Xuân Lộc, mở thông con đường tấn công Biên Hòa, Sài Gòn từ hướng đông, tạo điều kiện cho quân và dân ta bước vào Chiến dịch Hồ Chí Minh, thực hiện trận quyết chiến chiến lược cuối cùng, giải phóng Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Chiến dịch tiến công tuyến phòng thủ Xuân Lộc - Long Khánh tháng 4 năm 1975 đã nêu một điển hình về sự huy động sức mạnh tổng hợp trong chiến đấu tiến công địch phòng ngự; nêu tấm gương sáng về tinh thần kiên cường chịu đựng gian

khô hy sinh, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công địch của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích, của công nhân cao su, nông dân và học sinh trí thức ở Xuân Lộc - Long Khánh, Bà Rịa, Biên Hòa.

Thắng lợi của chiến dịch đã để lại những bài học lịch sử hết sức quý giá. Đó là vấn đề nghiên cứu đánh giá về địch; vấn đề tổ chức lực lượng, bố trí đội hình; vấn đề chọn cách đánh, hướng tấn công, mục tiêu tấn công; vấn đề phát động nhân dân địa phương tham gia chiến dịch, phối hợp lực lượng vũ trang ba thứ quân, phối hợp quân với dân nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp trong quá trình tiến hành chiến dịch; vấn đề phối hợp tác chiến giữa lực lượng tiến công khu vực phòng thủ ở Xuân Lộc - Long Khánh với quân và dân ta trên khắp các chiến trường Đông Nam bộ và Nam bộ.

Sau thắng lợi của Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh, các đơn vị vũ trang thực hành chiến dịch đã phát huy những thành quả đạt được, tiếp tục chiến đấu và công tác, lập nhiều thành tích xuất sắc trong cuộc chiến đấu cuối cùng giải phóng hoàn toàn miền Nam, trong những ngày thực hiện nhiệm vụ quân quản, khắc phục hậu quả chiến tranh, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, làm nghĩa vụ Quốc tế ở Campuchia và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Trên địa bàn diễn ra chiến dịch năm xưa, nhân dân Xuân Lộc - Long Khánh đã nỗ lực hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng quan hệ sản xuất mới, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng và an ninh, làm cho quê hương ngày càng giàu đẹp. Trong tâm thức của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tâm thức cán bộ và chiến sĩ Quân khu 7, Quân đoàn 4 hôm nay, luôn ghi nhớ những năm tháng chiến đấu hào hùng chống quân xâm lược nói chung, niềm tự hào về chiến thắng của Chiến dịch tiến công Xuân Lộc - Long Khánh nói riêng. Việc nghiên cứu sâu sắc hơn sự kiện cuộc tiến công khu vực phòng thủ ở Xuân Lộc - Long Khánh tháng 4 năm 1975, do đó, không chỉ có ý nghĩa khơi gợi niềm tự hào về quá khứ mà quan trọng hơn, để qua đó, tìm ra những bài học kinh nghiệm vận dụng vào điều kiện lịch sử hiện nay.

Với ý nghĩa như vậy, Chiến dịch tiến công khu vực phòng thủ Xuân Lộc - Long Khánh tháng 4 năm 1975 cần được tiếp tục triển khai nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực của đề tài trong đó cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau đây :

1. Xuân Lộc - Long Khánh là địa bàn tụ cư của nhiều tầng lớp nhân dân lao động, bao gồm nông dân, công nhân cao su, bình dân thành thị và đồng bào các dân tộc thiểu số. Trong quá trình lịch sử, nhân dân Xuân Lộc - Long Khánh có truyền thống đoàn kết đấu tranh chống ngoại xâm rất kiên cường. Tìm hiểu làm rõ đặc điểm về địa lý tự nhiên, địa lý nhân văn và địa lý quân sự vùng Xuân Lộc - Long Khánh, phân tích tình hình địch ta trên chiến trường Xuân Lộc - Long Khánh trong quá khứ lịch sử cũng như thời điểm đầu tháng 4 năm 1975, chính là chúng ta tạo ra tiền đề cần thiết để từ đó nghiên cứu sâu sắc hơn Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh.

2. Chiến dịch tiến công khu vực phòng thủ Xuân Lộc - Long Khánh diễn ra vào thời điểm lịch sử rất nhạy cảm. Trên chiến trường toàn miền Nam, chúng ta đã đập tan các tập đoàn cứ điểm của địch từ Quảng Trị, Huế vào đến Nha Trang. Các cánh quân của đại quân ta ở miền Bắc và Tây Nguyên đang tiến về phía Nam. Tuyến phòng thủ Phan Rang bị uy hiếp nghiêm trọng. Trên địa bàn Đông Nam bộ và đồng bằng sông Cửu Long, nhiều địa phương đã hoàn toàn giải phóng. Phong trào tiến công cách mạng của quần chúng cộng với hoạt động của lực lượng vũ trang ba thứ quân đang tạo nên một vòng vây siết chặt quân địch tại Sài Gòn. Tuy nhiên lực lượng quân sự của địch còn đang rất mạnh, và với sự giúp đỡ của Mỹ, chúng đang bài binh bố trận để tử thủ mà Xuân Lộc - Long Khánh là một khu vực chốt chặn chủ yếu trong hệ thống bài binh bố trận tử thủ ấy. Tìm hiểu làm rõ hình thái chiến trường, mưu toan của địch cũng như chủ trương của ta trong Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh là một nội dung quan trọng khi nghiên cứu sự kiện lịch sử này.

3. Lực lượng ta tiến công khu vực phòng thủ của địch ở Xuân Lộc - Long Khánh bao gồm hai sư đoàn bộ binh của Quân đoàn 4, một sư đoàn bộ binh của Quân khu 7 và một số tiểu đoàn, đại đội bộ đội địa phương. Thực tế quá trình chiến dịch diễn biến khá phức tạp với hai giai đoạn khác nhau: tập trung đột kích và bao vây đánh viện. Nghiên cứu Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh, về mặt nghệ thuật quân sự, là tập trung nghiên cứu quá trình xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng và điều hành thực hiện đến khi kết thúc chiến dịch. Đó là các nội dung xây dựng kế hoạch chiến đấu, chọn cách đánh, hướng tiến công, mục tiêu tiến công, tổ chức lực lượng, bố trí đội hình, công tác Đảng, công tác chính trị, công tác huấn luyện hợp đồng

chiến đấu, công tác bảo đảm hậu cần kỹ thuật, công tác vận động quần chúng. Đây là những nội dung rất quan trọng khi nghiên cứu Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh.

4. Tham gia thực hiện Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh không chỉ có lực lượng vũ trang. Chỉ có thể hiểu được trọn vẹn, đầy đủ nội dung chiến dịch khi chúng ta đi sâu nghiên cứu vai trò của Đảng bộ các cấp ở địa phương tỉnh Biên Hòa, tỉnh Bà Rịa - Long Khánh; nghiên cứu vai trò của nhân dân địa phương trong đó bao gồm nông dân, công nhân cao su, lao động thành thị và thanh niên học sinh trí thức ở thị xã Long Khánh; nghiên cứu hoạt động của các mũi đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận, hoạt động của nhân dân địa phương trong công tác chuẩn bị chiến trường, công tác bảo đảm hậu cần trước và trong thời gian diễn ra chiến dịch.

5. Sau cùng, khi nghiên cứu Chiến dịch Xuân Lộc - Long Khánh, chúng ta không thể không đi sâu phân tích nguyên nhân thành công, phân tích các ý nghĩa lịch sử cũng như đánh giá vị trí, vai trò của Chiến dịch trong toàn bộ tiến trình cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Đây là khu vực đề tài vốn có một vài ý kiến khác nhau. Mặt khác, từ sự kiện Chiến dịch tiến công khu vực Xuân Lộc - Long Khánh, chúng ta cần đi sâu phân tích, rút ra những bài học kinh nghiệm, đặng từ đó nghiên cứu vận dụng vào điều kiện lịch sử hiện nay trong việc xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng khu vực phòng thủ địa phương, việc huấn luyện sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Nghiên cứu sâu sắc những nội dung chủ yếu trên đây, chính là chúng ta tổ chức kỷ niệm một cách thiết thực nhất sự kiện Chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh; chính là chúng ta bày tỏ thái độ đúng đắn nhất đối với lịch sử với cuộc chiến đấu hào hùng của dân tộc ta trong 30 năm chiến tranh giải phóng vừa qua. Và quan trọng hơn, chính là chúng ta bày tỏ quyết tâm kế thừa và phát huy truyền thống chống ngoại xâm bất khuất của các thế hệ đi trước vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay!

**PHÁT BIỂU CỦA THƯỢNG TƯỚNG LÊ VĂN DŨNG
TẠI HỘI THẢO KHOA HỌC “CHIẾN THẮNG XUÂN
LỘC” TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI
DẬY MÙA XUÂN 1975**

Thượng tướng Lê Văn Dũng

Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ

Đảng ủy Quân sự Trung ương, Chủ nhiệm

Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Trước hết, xin thay mặt Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương và Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, tôi nhiệt liệt hoan nghênh Tỉnh ủy Đồng Nai, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp cùng Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4 tổ chức Hội thảo về: Chiến thắng Xuân Lộc trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc - một Hội thảo có giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc cả về phương diện chính trị, văn hoá, xã hội và quân sự.

Đây không chỉ là dịp chúng ta ôn lại lịch sử, tăng cường giáo dục truyền thống, nâng cao lòng tự hào về bản lĩnh và sức mạnh của dân tộc Việt Nam, nhất là trong thời đại Hồ Chí Minh do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, mà trong quá trình soi vào lịch sử, tổng kết thực tiễn, khái quát hóa nâng lên tầm lý luận những bài học kinh nghiệm rút ra từ những sự kiện lịch sử hào hùng của dân tộc, chúng ta có được những nhận thức mới về những vấn đề tưởng như đã cũ, góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận và trình độ tổ chức hoạt động thực tiễn của chúng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đó là những điều không thể thiếu vắng trong bản lĩnh của con người Việt Nam đương đại, góp phần bảo đảm cho đất nước luôn ổn định và phát triển bền vững.

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc chúng ta đã tiến hành ba chiến dịch lớn nối tiếp nhau (Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Huế - Đà Nẵng Chiến dịch Hồ Chí Minh), kết

hợp chặt chẽ tiến công hợp đồng binh chủng quy mô lớn với phong trào nổi dậy giành quyền làm chủ của nhân dân các địa phương. Tuy ba chiến dịch được tiến hành ở ba hướng chiến lược, thời gian cụ thể khác nhau nhưng gắn bó chặt chẽ trong một chiến lược thống nhất. Thắng lợi của chiến dịch trước làm tiền đề và tạo điều kiện thuận lợi cho chiến dịch sau. Chiến dịch sau vừa tiếp nối, vừa nhận kết quả của chiến dịch trước lên gấp bội, tạo thời cơ mới phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân Việt Nam mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, giáng đòn quyết định chiến lược cuối cùng, tiêu diệt lực lượng ngoan cố nhất tại sào huyệt của địch, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân trong thời gian 56 ngày (Từ 4-3- 1975 bắt đầu Chiến dịch Tây Nguyên đến 30-4-1975 kết thúc Chiến dịch Hồ Chí Minh). Đó là một kỳ tích hiếm có trong lịch sử thế giới đương đại.

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, Chiến thắng Xuân Lộc có ý nghĩa rất quan trọng. Sau 12 ngày đêm chiến đấu ác liệt (Từ 3-4 đến 21-4-1975), quân và dân ta đã đập tan khu vực phòng thủ chiến lược của địch án ngữ cửa ngõ vào Sài Gòn ở phía đông, giải phóng Xuân Lộc, mở đường tiến về giải phóng Sài Gòn. Đây là một trong các trận chiến đấu tạo thế cho Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (bắt đầu 17 giờ ngày 26-4-1975, trước tiên từ hướng đông và đông nam Sài Gòn). Vì vậy có thể nói, Chiến thắng Xuân Lộc gắn liền và góp phần tạo nên thắng lợi của Chiến dịch tiến công quyết chiến chiến lược mang tên Bác Hồ kính yêu.

Giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn của những sự kiện lịch sử hào hùng mùa Xuân 1975 được đề cập trong tham luận của nhiều đại biểu, tôi chỉ xin nhấn mạnh mấy vấn đề sau đây:

Một là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 (trong đó có Chiến thắng Xuân Lộc) chứng minh và khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, với đường lối chính trị, quân sự đúng đắn, sáng tạo và độc lập tự chủ, sự chỉ đạo chiến lược sắc bén, kịp thời. Đảng ta không những đã nắm chắc và tận dụng triệt để thời cơ chiến lược, mà còn chủ động tạo ra thời cơ để giành thắng lợi hoàn toàn. Chỉ cần tổng hợp-phân tích những sự kiện lịch sử trong Chiến dịch Hồ Chí Minh chúng ta cũng thấy rất rõ điều này. Bám sát diễn biến tình hình, nhận định thời cơ lớn xuất hiện, ngày 31-3-1975 Bộ Chính trị họp mở rộng đã quyết

định: “Chúng ta phải nắm vững thời cơ chiến lược, quyết tâm thực hiện Tổng tiến công và nổi dậy, kết thúc thắng lợi chiến tranh giải phóng trong thời gian ngắn nhất. Tốt hơn cả là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 năm nay, không để chậm. Phải hành động “*thần tốc, táo bạo, bất ngờ*”... Tập trung lực lượng lớn hơn nữa vào những mục tiêu chủ yếu trên từng hướng, trong từng lúc”¹. Ngày 05-4-1975, Bí thư Quân ủy Trung ương điện chỉ đạo các đơn vị “*Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng*”. Ngày 06-4-1975, Bộ Chính trị quyết định thành lập Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Chiến dịch Sài Gòn-Gia Định. Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Chiến dịch đã khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tác chiến và đề nghị Chiến dịch Sài Gòn-Gia Định mang tên Chiến dịch Hồ Chí Minh. Ngày 07-4-1975, Bí thư Quân ủy Trung ương kiêm Tổng tư lệnh tiếp tục ra lệnh động viên toàn quân “*Thần tốc, thần tốc hơn nữa. Táo bạo, táo bạo hơn nữa. Tranh thủ thời gian từng phút xóc tới mặt trận, giải phóng hoàn toàn miền Nam, quyết chiến và toàn thắng*”. Cùng ngày 07-4-1975, Trung ương Cục và Quân ủy Miền đã họp, có sự tham gia của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị đang ở B2 (Nam bộ) bàn chủ trương tác chiến và quyết định: “Trong khi khẩn trương chuẩn bị cho phương án chiến dịch quy mô lớn, để tranh thủ thời gian tạo ra và lợi dụng những đột biến mới, tạo ra thời cơ mới, lực lượng B2 tiến hành mở một chiến dịch nhằm chia cắt chiến lược triệt để bao vây cô lập Sài Gòn... tạo ra được một thế có lợi cho chiến dịch giải phóng Sài Gòn”. Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương cũng kịp thời điện chỉ đạo: “Hãy chờ ít ngày đến khi lực lượng lớn tới đủ thì mở tiến công lớn vào Sài Gòn-Gia Định, đánh liên tục dồn dập đến khi giành được thắng lợi. Trước hết nên thực hiện bao vây Sài Gòn và đẩy mạnh hoạt động ở ven đô”². Góp phần thực hiện chủ trương đó, ngày 09-4-1975, Quân đoàn 4 tiến công Xuân Lộc, Đoàn 232 tiến công Tân An. Địch điên cuồng chống cự, ta phải tạm dừng để củng cố và tìm cách đánh mới. Ngày 11-4, Trung ương Cục và Quân ủy Miền kịp thời chỉ đạo Quân đoàn 4 chỉ để 1 sư đoàn có binh khí kỹ thuật vây Xuân Lộc, không cần tăng thêm lực lượng, đánh địch bên ngoài là chủ yếu, đánh tốt bên ngoài, có điều kiện thì diệt điểm Xuân Lộc hoặc chuyển sang cắt Quốc lộ 15 (đoạn Long Bình-Bà Rịa), áp sát không

¹ Lê Duẩn-*Thư vào Nam*, Nxb Sự thật, H., 1985, trang 386-387

² Hồ sơ CT4/MQ-103. Tổng cục Chính trị, trang 285-286.

ché sông Lòng Tàu và sân bay Biên Hoà, thu hút và giữ địch ở đây cho đến khi Chiến dịch giải phóng Sài Gòn bắt đầu; Đoàn 232 chuyển sang giải phóng các địa bàn ven lộ tạo điều kiện cắt lộ 4, chỉ tiến công giải phóng Tân An khi có thời cơ.

Ngày 14-4-1975, Bộ Chính trị quyết định Chiến dịch Sài Gòn-Gia Định mang tên Bác và chỉ rõ: “Chiến dịch Hồ Chí Minh là chiến dịch tiên công hiệp đồng binh chủng quy mô lớn kết hợp với nổi dậy của quần chúng để kết thúc chiến tranh. Đó là chiến dịch quyết chiến chiến lược lịch sử”. Thực hiện quyết tâm chiến lược đó, từ ngày 21 đến ngày 25-4, năm cánh quân gồm các quân đoàn chủ lực cơ động, các quân đoàn chủ lực đứng chân trên các hướng chiến trường cùng các lực lượng vũ trang tại chỗ và nhân dân các địa phương đã hình thành thế trận chiến tranh nhân dân hùng mạnh vây quanh Sài Gòn, sẵn sàng tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy. Từ 17 giờ ngày 26-4 đến 11 giờ 80 phút ngày 30-4, sau gần 4 ngày đêm tiến công thần tốc, dũng mãnh, nổi dậy đồng loạt kịp thời, với sự phối hợp tuyệt vời của quân và dân ta trên các hướng, các địa bàn, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã toàn thắng, quyết tâm chiến lược của Đảng được thực hiện trọn vẹn.

Hai là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 (trong đó có Chiến thắng Xuân Lộc) chứng minh và khẳng định sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân Việt Nam, đánh dấu sự trưởng thành về sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang (nòng cốt là quân đội nhân dân), trong đó trước hết và quyết định nhất là sức mạnh của nhân tố chính trị-tinh thần.

Phát huy cao độ sức mạnh chính trị-tinh thần làm cơ sở để tạo nên sức mạnh tổng hợp giành chiến thắng là nét đặc trưng của chiến tranh nhân dân Việt Nam, của nghệ thuật quân sự Việt Nam. Sức mạnh chính trị-tinh thần và dân ta bắt nguồn từ lịch sử hào hùng của dân tộc. Trong suốt quá trình tồn tại và phát triển, dân tộc Việt Nam liên tục trải qua những cuộc chiến tranh điển hình về tính chất ác liệt và sự gian khổ hy sinh, luôn phải đương đầu với các thế lực xâm lược điển hình về tính chất hung bạo và hiếu chiến, có tiềm lực kinh tế và tiềm lực quân sự mạnh hơn ta gấp nhiều lần. Điều kiện lịch sử đặc thù đó đã thử thách rất nghiệt ngã, đồng thời tôi luyện và kiểm nghiệm rất nghiêm ngặt những phẩm chất chính trị-tinh thần và trí tuệ của con người Việt Nam, hun đúc nên truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí kiên

cường bất khuất, trọng nhân nghĩa và đoàn kết gắn bó, tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, chủ động sáng tạo của dân tộc Việt Nam, tạo thành sức mạnh tổng hợp để giành thắng lợi trong dựng nước và giữ nước.

Trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, sức mạnh chính trị-tinh thần của quân và dân ta được Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam định hướng đúng đắn, bồi dưỡng và phát huy cao độ, nhất là trong Chiến dịch tổng tiến công và nổi dậy mang tên Hồ Chí Minh, tạo thành sức mạnh tiến công thần tốc, dũng mãnh và sức mạnh nổi dậy liên tục, đồng loạt như vũ bão, hoàn toàn áp đảo kẻ thù, làm nên Đại thắng mùa Xuân 1975. Sức mạnh chính trị-tinh thần cũng là một ưu thế, là sức mạnh đặc trưng của quân đội kiêu mới mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, đồng thời có tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc do Đảng Cộng sản tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đặt ra những yêu cầu mới rất cao đối với tinh thần và thể chất của cán bộ, chiến sĩ do tác chiến hiệp đồng binh chủng quy mô lớn kết hợp với nổi dậy của quần chúng để tiến hành các chiến dịch quyết chiến chiến lược lịch sử, với các trận chiến đấu diễn ra rất khốc liệt, quyết liệt, nhịp độ tiến công phát triển liên tục và cường độ cao nhưng do được giáo dục và rèn luyện tốt nên cán bộ, chiến sĩ có nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ, nhận rõ thời cơ chiến lược, quán triệt sâu sắc tư tưởng cách mạng tiến công và quyết tâm chiến lược của Đảng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần quyết chiến quyết thắng rất cao thể hiện rõ nét trong từng trận chiến đấu và trong suốt Chiến dịch để giành thắng lợi hoàn toàn.

Có thể nói Đại thắng mùa Xuân 1975 là bản anh hùng ca về sức mạnh chính trị-tinh thần vô địch của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Ba là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 (trong đó có Chiến thắng Xuân Lộc) cũng chứng minh và khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân, thực sự “là linh hồn, là mạch sống” của quân đội ta, là nhân tố trực tiếp quyết định sức mạnh chính trị-tinh thần của quân đội, góp phần rất quan trọng vào sự trưởng thành và chiến thắng của lực lượng vũ trang nhân dân.

Tiến hành công tác Đảng, công tác chính trị là vấn đề có tính nguyên tắc trong xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp công nhân và nhân dân lao động do Đảng Cộng sản lãnh đạo, nhằm xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu toàn diện của quân đội. Trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, công tác Đảng, công tác chính trị đã tập trung xây dựng được quyết tâm chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu của các trận chiến đấu và các chiến dịch trong giai đoạn kết thúc chiến tranh. Do công tác tư tưởng được tiến hành liên tục, toàn diện với nhiều hình thức, biện pháp phong phú, sinh động và có hiệu quả, cán bộ chiến sĩ nhận thức rõ về tình hình và nhiệm vụ, nhất trí cao và tin tưởng tuyệt đối với quyết tâm chiến lược của Đảng (cả về mục tiêu chiến lược, thời cơ chiến lược, phương châm chỉ đạo tác chiến, phương thức tác chiến...). Đó là chất keo gắn bó toàn quân thành một khối thống nhất vững chắc cả về tư tưởng và tổ chức, ý chí và hành động, chuyển hóa thành sức mạnh tinh thần và vật chất to lớn áp đảo quân thù, quyết chiến quyết thắng trong từng trận chiến đấu, trong suốt cả Chiến dịch cho đến giành toàn thắng.

Trong mấy ngày đầu Quân đoàn 4 tiến công Xuân Lộc, khi quân địch ngoan cố chống trả quyết liệt, gây cho ta thương vong cao, một số cán bộ, chiến sĩ có biểu hiện ngại ác liệt hy sinh khi ngày toàn thắng đang đến gần. Công tác Đảng, công tác chính trị đã kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm, đấu tranh nghiêm túc, không để nhận thức tư tưởng lệch lạc tồn tại và lây lan, củng cố và nâng cao quyết tâm chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ.

Trong quá trình Chiến dịch, một số đơn vị chậm nhận được sự chỉ đạo cụ thể của trên, nhưng do quán triệt sâu sắc quyết tâm chiến lược của Đảng và sự mẫn cảm chính trị trong xử lý các tình huống, nhất là trước các bước ngoặt, nên đã chủ động lãnh đạo, động viên bộ đội kiên quyết tiến công với khí thế thần tốc, dũng mãnh, tích cực phối hợp chặt chẽ với các hướng, các lực lượng để giành thắng lợi.

Công tác Đảng, công tác chính trị đã coi trọng lãnh đạo tổ chức chiến đấu và chiến dịch, giải quyết tốt những vấn đề mấu chốt về hiệp đồng tác chiến trong tiến công hiệp đồng binh chủng quy mô lớn kết hợp với nổi dậy của quần chúng, trong đó có ba vấn đề lớn nổi lên là: lãnh đạo công tác tổ chức chiến đấu trong Chiến dịch thật

chặt chẽ, khoa học, tập trung vào hai khâu động viên cơ quan tham mưu chỉ huy nêu cao trách nhiệm trong xây dựng kế hoạch hiệp đồng chiến đấu và phát huy dân chủ về quân sự sâu rộng ở các cấp; lãnh đạo tiến hành giáo dục sâu sắc cho bộ đội, trọng tâm là cán bộ tinh thần triệt để chấp hành mệnh lệnh, kỷ luật trong tác chiến hợp đồng, xây dựng tinh thần đoàn kết chủ động hiệp đồng lập công tập thể, bám sát và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động bảo đảm chiến đấu, đáp ứng yêu cầu tác chiến hiệp đồng binh chủng quy mô lớn diễn ra liên tục khẩn trương và quyết liệt.

Công tác Đảng, công tác chính trị cũng đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kết hợp chặt chẽ và phát huy cao độ vai trò của các lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương trong chiến dịch tổng tiến công và nổi dậy để giành toàn thắng, kết thúc chiến tranh.

Công tác Đảng, công tác chính trị cũng chủ động lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và động viên bộ đội phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội cụ Hồ, làm tốt chức năng đội quân công tác ở vùng mới giải phóng, nhất là khi vào thành phố, góp phần rất quan trọng vào việc nhanh chóng ổn định tình hình chính trị-xã hội, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng cuộc sống mới.

Kính thưa các đồng chí !

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam và chiến tranh nhân dân Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Để dòng chảy lịch sử dân tộc liên tục phát triển, chúng ta cần tăng cường giáo dục truyền thống, truyền thụ kinh nghiệm, đồng thời tích cực tổng kết thực tiễn gắn với nghiên cứu lý luận, đúc kết cho được những bài học quý báu từ lịch sử nhằm bồi đắp kho tàng trí tuệ Việt Nam, làm cho các thế hệ người Việt Nam nối tiếp nhau luôn trân trọng tự hào với lịch sử hào hùng của dân tộc, luôn kế thừa và phát triển truyền thống tốt đẹp của dân tộc lên tầm cao mới trong thời kỳ lịch sử mới.

Xin chân thành cảm ơn.

L.V.D.

CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC TRONG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - QUÂN SỰ

Trung tướng – PGS. Tiến sĩ NGUYỄN THẾ TRÍ
Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Quốc phòng

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quân và dân ta đã mở nhiều chiến dịch. Có chiến dịch do Bộ trực tiếp tổ chức và chỉ đạo, nhưng cũng có chiến dịch do cấp quân khu, quân đoàn phối hợp với lực lượng vũ trang trên địa bàn tác chiến tiến hành theo nhiệm vụ của Đảng ủy Quân sự Trung ương và mệnh lệnh của Bộ Tổng tư lệnh giao. Vì vậy, mỗi chiến dịch thường có vị trí, vai trò khác nhau đối với cục diện chiến lược và cũng để lại những bài học đặc sắc riêng. Do đó, việc tổ chức hội thảo về chiến dịch Xuân Lộc là một việc làm cần thiết, bổ ích không chỉ hồi tưởng lại những ngày tháng chiến đấu gian khổ, ác liệt nhưng rất hào hùng của lực lượng vũ trang miền Đông Nam bộ của tỉnh Đồng Nai và Quân đoàn 4 mà còn nhằm tìm ra những bài học kinh nghiệm quý giá để nghiên cứu phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong giáo dục quốc phòng - quân sự hiện nay.

Chiến dịch Xuân Lộc diễn ra ở giai đoạn quân và dân cả nước đang tập trung cao nhất sức người, sức của với quyết tâm giành thắng lợi quyết định trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Đây là đòn tiến công tạo thế chiến lược của lực lượng vũ trang và nhân dân miền Đông Nam bộ trên một hướng chiến lược trọng yếu, nhằm tạo điều kiện để tiến hành thắng lợi Chiến dịch Hồ Chí Minh, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước lâu dài và gian khổ nhưng rất vẻ vang của dân tộc.

Trước khi Chiến dịch Xuân Lộc diễn ra, trên chiến trường quân nguy đã bị tổn thất nặng; mất Vùng 1 và 2 chiến thuật cùng nhiều địa bàn chiến lược quan trọng khác buộc chúng phải co về phòng ngự trong thế bị động. Tuy lực lượng vẫn còn đông (tính riêng Vùng chiến thuật 3: quân số còn 245.000 tên, chủ lực có 152.000 với

6 sư đoàn, 1 lữ đoàn, 19 tiểu đoàn pháo với 406 khẩu, 7 thiết đoàn với 624 xe, 800 máy bay, hải quân có 862 tàu lớn nhỏ Vùng chiến thuật 4: quân số 175.000 tên, chủ lực 66.000 với 3 sư đoàn, 1 lữ đoàn, 386 khẩu pháo, 493 xe thiết giáp, 409 máy bay và 579 tàu lớn nhỏ), nhưng tinh thần binh sĩ địch đã rất hoang mang, rệu rã. Với bản chất phản động, ngoan cố, chính quyền tay sai của Mỹ ở Sài Gòn gắng sức lập tuyến phòng thủ chiến lược kéo dài từ Phan Rang qua Xuân Lộc đến Tây Ninh để bảo vệ Sài Gòn và những địa bàn chiến lược quan trọng ở Vùng 3 và Vùng 4 chiến thuật, chờ viện trợ của Mỹ, đợi mùa mưa tới chuyển sang phản công chiến lược giành lại những vùng đã bị mất... Trong tuyến phòng thủ chiến lược này, Xuân Lộc được quân ngụy coi là địa bàn trọng điểm giữ vai trò quyết định bảo vệ thành phố Sài Gòn. Vì vậy Nguyễn Văn Thiệu đã dốc lực lương và phương tiện tử thủ ở Xuân Lộc với mong muốn tạo được một thắng lợi để củng cố lại tinh thần cho quân ngụy và hối thúc viện trợ của Mỹ... Phía Mỹ cũng muốn quân ngụy có chiến thắng để chặn đứng cuộc tiến công chiến lược của ta và giành lại thế cân bằng trên chiến trường tiến tới kết thúc chiến tranh trong danh dự có lợi cho Mỹ. Bởi vậy, ngay từ khi Đà Nẵng bị thất thủ, tướng Uâyen, đại sứ Mỹ Martin và một phái đoàn quân sự cao cấp của Nhà Trắng được phái đến Sài Gòn lập kế hoạch cứu vãn tình thế chiến tranh. Ngay trong ngày hôm đó (28-3) Uâyen cùng một số tướng lĩnh trong Tổng hành dinh quân ngụy tức tốc ra Xuân Lộc để hoạch định và chỉ huy xây dựng “tuyến phòng ngự thép”. Từ vị trí địa bàn chiến lược hiểm yếu của Xuân Lộc cùng với lực lượng còn khá mạnh của Quân đoàn 3. Đặc biệt là Sư đoàn bộ binh 18 (3 chiến đoàn), Trung đoàn 5 thiết giáp, 8 tiểu đoàn bảo an, 20 đại đội địa phương và hàng nghìn cảnh sát và phòng vệ dân sự trực tiếp phòng thủ Xuân Lộc, lại được lực lượng ứng cứu trực tiếp của Lữ đoàn 3 thiết giáp ở Biên Hòa, Lữ đoàn dù 1 ở Sài Gòn và pháo binh, không quân của Quân khu 3 chi viện Quân ngụy hy vọng “cánh cửa thép Xuân Lộc” sẽ chặn được bước tiến của bộ đội ta trước cửa ngõ Sài Gòn.

Quân dân ta, sau khi giành thắng lợi lớn trong hai đòn tiến công chiến lược ở Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, giải phóng hoàn toàn Vùng 1 và 2 chiến thuật, đã tạo ra thời cơ chiến lược để Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương hạ quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa 1975. Ngay từ ngày 18 tháng 3 năm 1975, Bộ Chính trị,

Quân ủy Trung ương đã đề ra chủ trương lớn về chiến dịch quyết chiến đánh vào Sài Gòn - Gia Định. Ngày 1 tháng 4 năm 1975, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ủy viên Bộ chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng điện gửi các đồng chí Văn Tiến Dũng, Phạm Hùng, Trần Văn Trà, Lê Đức Anh... “Vấn đề quyết định là phải kịp thời nắm lấy thời cơ quán triệt đầy đủ tư tưởng chỉ đạo “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”... Một mặt, cần cơ động lực lượng nhanh chóng, thần tốc, mặt khác sử dụng ngay lực lượng hiện có để kịp thời hành động không chờ đợi tập trung lực lượng đông đủ mới làm ăn”¹.

Theo tinh thần chỉ thị đó, Bộ Tư lệnh Miền và Quân đoàn 4 đã chủ động mở Chiến dịch Xuân Lộc nhằm đập tan một mắt xích quan trọng trong tuyến phòng thủ thép của quân ngụy, mở cánh cửa phía đông để bộ đội ta tiến vào giải phóng Sài Gòn. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhưng rất nặng nề đối với quân và dân miền Đông Nam bộ, song thời gian chuẩn bị chiến dịch lại ngắn, nhất là Quân đoàn 4 vừa hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giải phóng chi khu Định Quán (tỉnh Long Khánh) và tiến công giải phóng thị xã Bảo Lộc, Di Linh (tỉnh Lâm Đồng). Một số đơn vị của Quân đoàn quân số thương vong chưa kịp bổ sung, đạn pháo và phương tiện vận chuyển thiếu; đường cơ động xa, sức khoẻ bộ đội chưa kịp hồi phục sau quá trình chiến đấu dài ngày. Trong khi đó Chiến dịch lại phải đột phá vào nơi phòng thủ mạnh của địch ở địa hình không được thuận lợi. Vì vậy Chiến dịch Xuân Lộc sẽ là nơi độ sức rất quyết liệt giữa một bên là chủ lực mạnh của quân ngụy ở Vùng 3 chiến thuật với bản chất phản động và ngoan cố chống trả, một bên là quyết tâm đột kích phá vỡ điểm phòng ngự trọng yếu, trên hướng phòng thủ chủ yếu của địch để tiến về Sài Gòn của Quân đoàn 4 và lực lượng vũ trang miền Đông. Tuy nhiệm vụ khó khăn, nhưng với những thắng lợi mà Quân đoàn 4 đã giành được cùng với sự phối hợp chặt chẽ của quân và dân địa phương, cổ vũ của toàn chiến trường, đã làm tăng thêm quyết tâm chiến đấu và lòng tin vào chiến thắng của cán bộ và chiến sĩ toàn Quân đoàn.

Diễn biến Chiến dịch tiến công Xuân Lộc chia ra 2 giai đoạn chính:

¹ Điện số 957 ngày 1 tháng 4 năm 1975, bản sao lưu tại Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam

Giai đoạn 1: Quân đoàn 4 cùng lực lượng vũ trang địa phương tiến công vào Sư đoàn 18 ngự ở thị xã Long Khánh (từ ngày 9 đến 11-4)

Giai đoạn này đã diễn ra một số trận đánh, trong đó có trận tiêu diệt quân địch phòng ngự ở thị xã Long Khánh. Các hoạt động chiến đấu đã diễn ra rất ác liệt ngay từ đầu. Quân đoàn 4 đã phải tiến công nhiều lần và giành giật với địch từng căn nhà, từng đường phố trong thị xã nhưng không dứt điểm được. Trước diễn biến tác chiến gặp nhiều khó khăn, Bộ Tư lệnh Chiến dịch đã phải củng cố lại lực lượng, tổ chức rút kinh nghiệm, thay đổi cách đánh cho phù hợp với tình hình, nhất là các thủ đoạn đôi phỏ của địch trong phòng ngự.

Giai đoạn 2: Quân đoàn, 4 chuyển sang bao vây cô lập quân địch trong thị xã, tổ chức các trận đánh tiêu diệt lực lượng địch tăng viện và phản kích ở vòng ngoài từ ngày (12 đến 20-4).

Trong giai đoạn này, ta đã đánh thắng một bộ trận ở Dầu Giây và vòng ngoài thị xã, dùng pháo tầm xa bắn phá sân bay Biên Hòa, siết chặt vòng vây, cô lập quân địch ở Xuân Lộc với Biên Hòa và Sài Gòn, buộc chúng phải rút chạy khỏi Xuân Lộc. Khi địch rút chạy (20-4), ta đã tổ chức truy kích, nhưng hành động chiến đấu chưa kịp thời nên kết quả tiêu diệt địch hạn chế.

Ngày 21-4-1975, thị xã Long Khánh và tỉnh Long Khánh được giải phóng. Suốt 12 ngày đêm liên tục chiến đấu. Quân đoàn 4 và lực lượng vũ trang địa phương đã tiêu hao, tiêu diệt một bộ phận quan trọng lực lượng của Sư đoàn bộ binh 18, Lữ đoàn 3 thiết giáp, Lữ đoàn 1 dù... Chiến thắng Xuân lộc đã mở ra thế trận có lợi cho hướng tiến công của Quân đoàn 4 và các đơn vị bạn trong Chiến dịch Hồ Chí Minh. Thất bại của quân ngự ở Xuân Lộc báo hiệu sự sụp đổ không thể cứu vãn nổi và đẩy ngự quân, ngự quyền càng lún sâu vào thế bị động lúng túng cả về chiến lược và chiến thuật. Sự thất bại của quân ngự ở Xuân Lộc còn đặt dấu chấm hết, kết thúc sự can thiệp của Mỹ vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

Thắng lợi của Chiến dịch Xuân Lộc để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý giá cần được nghiên cứu tìm ra, nhằm góp phần làm phong phú thêm nghệ thuật quân sự nói chung và vận dụng trong giáo dục quốc phòng, quân sự hiện nay nói riêng, đó là:

Thứ nhất: Trong tác chiến, nhất là tác chiến ở thời kỳ cuối chiến tranh, việc nắm và đánh giá địch có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng.

Sau thắng lợi vang dội của ta ở Tây Nguyên và Huế - Đà Nẵng, xuất hiện sự đột biến về chiến lược có lợi cho ta và bất lợi đối với địch. Trên toàn miền Nam, quân nguy đã hoang mang, rối loạn và đang trên đà tan rã nhưng ở Quân khu 3 địch lực lượng còn đông, tiềm lực chiến tranh còn mạnh. Hơn nữa Sài Gòn lại là sào huyệt cuối cùng của chính quyền tay sai... Vì vậy, với bản chất phản động và ngoan cố kẻ địch sẽ dốc toàn bộ sức mạnh để lập tuyến phòng ngự, tổ chức chống trả bằng cả bộ binh và hỏa lực, có tổ chức chặt chẽ và chuẩn bị chu đáo, tạo ra sức mạnh đánh trả các lực lượng và hướng tiến công của ta. Trên chiến trường, về chiến lược ta có lợi thế hơn hẳn quân địch, đặc biệt là khi khả năng can thiệp bằng quân sự của Mỹ để cứu nguy cho quân nguy không còn. Tuy vậy, trên từng hướng và địa bàn chiến lược, trước sức ép của bọn chỉ huy, không phải nơi nào quân địch cũng dễ dàng rút chạy để ta giành thắng lợi. Diễn biến Chiến dịch Xuân Lộc cho thấy: Trong suốt giai đoạn 1, Quân đoàn đã sử dụng lực lượng mạnh cùng với lực lượng vũ trang địa phương tiến công vào trận địa phòng ngự của Sư đoàn 18 ở Xuân Lộc nhiều lần, nhưng do nắm và đánh chưa đúng chỗ, chưa tìm ra nơi hiểm yếu của địch để tiến công, nên không dứt điểm, lực lượng thương vong nhiều.

Qua đó cho thấy, trong Chiến dịch Xuân Lộc do ta chưa đánh giá đúng bản chất ngoan cố của kẻ thù, khi chúng đã dốc sức lập tuyến phòng ngự nơi tử thủ cuối cùng bằng lực lượng và phương tiện mạnh nhất hòng chặn đứng các hướng tiến công của ta. Vì vậy, Chiến dịch phải tìm ra cách đánh hiểm và có hiệu quả nhất để đánh bại kẻ thù giành thắng lợi. Mặc dù tiến công vào Xuân Lộc gặp khó khăn, nhưng Chiến dịch đã kịp thời đánh giá lại tình hình địch, thấy rõ bản chất phản động của kẻ thù và tìm ra cách đánh mới, buộc chúng phải rút chạy khỏi Xuân Lộc để ta chuyển sang truy kích giành thắng lợi.

Đây là bài học kinh nghiệm xương máu về nắm và đánh giá địch, nhất là khi kẻ thù đã phơi bày và lộ rõ hoàn toàn bản chất phản động, ngoan cố trong chiến tranh. Đặc biệt với đối tượng là quân Mỹ xâm lược, khi chúng đang ra sức chống phá, ráo riết xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, trong đó Việt Nam là một

trọng điểm; thì việc nắm và đánh giá địch càng phải nhạy bén và kịp thời, nhằm tìm ra đúng bản chất kẻ thù, không chủ quan mất cảnh giác. Từ đó, ta có chiến lược và sách lược để đối phó và tìm ra cách đánh phù hợp, đánh bại kẻ thù khi có chiến tranh xảy ra giành thắng lợi.

Thứ hai: Chủ động tạo và nắm thời cơ để mở đầu, điều hành và kết thúc thắng lợi chiến dịch.

Chiến dịch Xuân Lộc được tiến hành khi chiến lược đã tạo được bước chuyển biến rất quan trọng trên chiến trường, tinh thần và quyết tâm chiến đấu của Quân đoàn 4 và nhân dân tỉnh Long Khánh rất cao. Những đơn vị của quân ngụy ở Vùng 3 chiến thuật tuy chưa bị tiêu diệt và tan rã lớn, nhưng đã bị tác động sau thất bại của binh lính địch từ Vùng 1 và Vùng 2 chiến thuật chạy về. Đây là điều kiện thuận lợi để quân và dân miền Đông Nam bộ chủ động mở chiến dịch. Quyết tâm tiến công vào Sư đoàn 18 quân ngụy giải phóng thị xã Long Khánh là đúng đắn, sáng tạo, quán triệt tư tưởng chỉ đạo: “Thần tốc, táo bạo...” của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương. Nhưng Chiến dịch Xuân Lộc lại tiến công vào địa bàn phòng ngự trọng yếu, trên hướng chủ yếu trong tuyến phòng ngự mạnh của quân ngụy. Vì vậy, việc tạo và nắm thời cơ để mở đầu, điều hành và kết thúc Chiến dịch thắng lợi là một yêu cầu cần thiết và rất quan trọng. Theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương lúc này thời cơ là lực lượng, là sức mạnh. Để tạo ra thời cơ có lợi Chiến dịch Xuân Lộc có thể tổ chức bước chiến đấu tạo thế để bao vây cô lập, chia cắt làm suy yếu lực lượng địch phòng ngự trong thị xã và lực lượng cơ động của Quân khu 3 ngụy, sau đó nắm thời cơ có lợi chuyển sang tiến công tiêu diệt quân địch giải phóng địa bàn Xuân Lộc và phát triển tiến công. Quá trình tác chiến, chiến dịch cần chủ động tạo và nắm thời cơ kịp thời phát triển tiến công, tạo điều kiện thuận lợi đánh bại Sư đoàn 18. Khi quân địch rút chạy khỏi Xuân Lộc, Chiến dịch cần nhanh chóng chuyển sang truy kích đánh tiêu diệt lớn quân địch khi chúng đang cơ động ngoài công sự.

Từ đó cho thấy: Khi tiến công vào địa bàn phòng hiểm yếu, trên hướng chủ yếu trong tuyến phòng ngự chiến lược mạnh của kẻ thù, ta cần coi trọng bước chiến đấu tạo thế để tạo ra thời cơ có lợi tiến công địch, quá trình tác chiến cần phát triển

thế lợi để tạo ra thời cơ phát triển tiến công đánh thắng trận mở đầu, trận then chốt và then chốt quyết định, kết thúc thắng lợi chiến dịch.

Thứ ba: Lựa chọn đúng phương pháp tác chiến dịch.

Địa bàn Xuân Lộc địa hình khá phức tạp, lực lượng địch đông, phòng ngự nhiều tầng, có tổ chức chặt chẽ. Đây lại là một mắt xích quan trọng trên hướng phòng ngự chủ yếu bảo vệ Sài Gòn của quân ngụy. Vì vậy, lựa chọn đúng phương pháp tác chiến chiến dịch, đột phá vào chỗ mạnh và đánh thắng quân địch, đòi hỏi phải có tư duy quân sự rất cao. Trong Chiến dịch, Quân đoàn 4 đã tổ chức tiến công nhiều lần vào trận địa phòng ngự của Sư đoàn 18 ở Xuân Lộc suốt từ ngày 9 đến 11-14 năm 1975 nhưng vẫn chưa dứt điểm.

Thành công quan trọng có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi của Chiến dịch, chính là Quân đoàn đã kịp thời điều chỉnh phương pháp tác chiến Chiến dịch, kết hợp chặt chẽ giữa đột phá với bao vây, chia cắt, cô lập quân địch ở Xuân Lộc với lực lượng địch ở Biên Hòa và Sài Gòn. Tổ chức các trận tiến công đánh bại quân ngụy ở phía sau ra ứng cứu giải tỏa cho Xuân Lộc, phá vỡ thế trận phòng ngự liên hoàn của Sư đoàn 18 và Quân khu 3 ngụy, làm rung chuyển phòng tuyến Uâyên, tác động trực tiếp đến quân ngụy ở Xuân Lộc, buộc chúng phải tháo chạy. Đây là thời cơ để ta tiến công tiêu diệt quân địch ngoài công sự khi chúng đang cơ động. Bài học kinh nghiệm này cần được nghiên cứu vận dụng vào các chiến dịch tiến công trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, khi chiến dịch phải tiến công vào lực lượng phòng ngự mạnh của quân Mỹ ở những địa bàn quan trọng, trên hướng chiến lược chủ yếu, hiểm yếu của đất nước.

Thứ tư: Phát huy cách đánh sở trường của lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương, tạo ra sức mạnh tổng hợp đánh thắng quân địch. Chiến dịch xuân Lộc có lực lượng vũ trang 3 thứ quân cùng nhân dân trên địa bàn tiến hành. Đường lối chiến tranh của Đảng ta là chiến tranh nhân dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện trên các mặt trận. Trước khi Chiến dịch Xuân Lộc mở màn, quân Long Khánh đã tiến công bức rút nhiều đồn bốt nhất là vùng ở quanh thị xã hình thành vành đai vây quanh xuân Lộc, tạo điều kiện thuận lợi để chiến dịch cơ động bố trí và triển khai lực lượng tiến công

địch. Chính quyền và nhân dân trên địa bàn tác chiến còn cung cấp tình hình, tạo điều kiện nắm địch, cung cấp vật chất, động viên tinh thần và phối hợp cùng chủ lực cơ động tiến công địch trên mặt trận quân sự, chính trị, binh vận... Những yếu tố này đã góp phần quan trọng cùng Quân đoàn 4 tiến công địch giải phóng Xuân Lộc. Tuy vậy, trong quá trình Chiến dịch, Quân đoàn chưa phát huy cao độ yếu tố nhân hòa trong điều tra nắm địch, nhất là những tin tức về tổ chức và bố trí lực lượng phòng ngự cũng như khả năng ứng cứu giải tỏa và đối phó của địch trong quá trình tiến công, đặc biệt là ý định và thời điểm quân địch rút chạy khỏi Xuân Lộc để kịp thời chuyển sang truy kích tiêu diệt. Đây cũng là một kinh nghiệm để ta nghiên cứu khi tiến công vào trận địa phòng ngự của quân Mỹ tác chiến bằng phương tiện công nghệ cao, tạo ra khả năng phòng ngự ngăn chặn mạnh, cơ động ứng cứu giải tỏa nhanh. Trong khi đó, phương tiện tác chiến công nghệ cao của ta còn hạn chế, thì việc phát huy sức mạnh chiến tranh nhân dân trong nắm và đánh địch là rất cần thiết, nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp đánh bại quân Mỹ xâm lược bảo vệ Tổ quốc.

Trên đây là một số bài học kinh nghiệm được nghiên cứu từ thực tiễn Chiến dịch Xuân Lộc, với mong muốn góp phần làm phong phú thêm nội dung cuộc hội thảo. Đây cũng là những vấn đề đặt ra để ta nghiên cứu phát triển nghệ thuật chiến dịch Việt Nam trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Học viện Quốc phòng được Đảng, Nhà nước, Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo cán bộ cấp chiến dịch-chiến lược của quân đội ta, nghiên cứu phát triển nghệ thuật quân sự và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, hội thảo về Chiến thắng Xuân Lộc để tìm ra những bài học kinh nghiệm quý giá, góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-quân sự cho đội ngũ cán bộ giảng viên và học viên trong hệ thống nhà trường quân đội nói chung và Học viện Quốc phòng nói riêng là rất cần thiết.

Những bài học kinh nghiệm trong Chiến dịch Xuân Lộc đặt ra nhiều vấn đề mới trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, thế trận chiến tranh nhân dân ở các hướng và địa bàn chiến lược trọng điểm của đất nước, nhất là ở hướng chiến lược hiểm yếu Bà Rịa-Đồng Nai-Thành phố Hồ Chí Minh. Và làm rõ

hơn vị trí chiến lược của địa bàn Xuân Lộc đối với tứ giác công nghiệp Vũng Tàu, Biên Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Từ đó, đòi hỏi chúng ta càng phải chăm lo xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang 3 thứ quân, xây dựng thế trận tác chiến, khu vực phòng thủ và làng xã chiến đấu. Đặc biệt, ta phải chăm lo xây dựng thế trận lòng dân để địa bàn Xuân Lộc có đủ sức mạnh đánh bại âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của kẻ thù, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng phát triển kinh tế-xã hội, tạo ra sức mạnh sẵn sàng đánh bại chiến tranh xâm lược của kẻ thù, hoàn thành thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ VII đề ra.

28 năm đã qua đi, cuộc chiến năm xưa được khép lại, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Xuân Lộc và tỉnh Đồng Nai đã có bước phát triển.

Chiến thắng Xuân Lộc vẫn luôn là niềm tự hào và dấu son trong lịch đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta nói chung, nhất là Quân đoàn 4 và tỉnh Đồng Nai nói riêng. Những diễn biến phức tạp trên thế giới, đặc biệt là cuộc chiến tranh do Mỹ-Anh tiến hành xâm lược Irắc làm cho cuộc hội thảo này và những bài học kinh nghiệm từ chiến dịch Xuân Lộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta càng có giá trị. Mong rằng trong hội thảo này sẽ có nhiều bài học kinh nghiệm về nghệ thuật tác chiến chiến dịch được tìm ra và nghiên cứu phát triển, góp phần thiết thực vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ở thời kỳ mới.

Xin chúc các vị đại biểu mạnh khỏe, chúc cuộc hội thảo thành công!

N.T.T

GÓP PHẦN HỘI THẢO VỀ CHIẾN THẮNG XUÂN LỘC - LONG KHÁNH (21-4-1975)

TRẦN BẠCH ĐĂNG

*Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học xã hội
Thành phố Hồ Chí Minh*

Đầu năm nay, tiếp theo lễ kỷ niệm 35 năm “Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân – 1968”, chúng ta tiến hành hội thảo khoa học nhân kỷ niệm 28 năm ngày “Chiến dịch Xuân Lộc toàn thắng” (21-4-1975 – 21-4-2003).

Đối với các sự kiện lớn trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, thời gian càng lùi xa, chúng ta càng có đủ điều kiện thông tin xác thực và đáng tin cậy hơn để đánh giá chính xác, đúng tâm cỡ về ý nghĩa của sự kiện và điều quan trọng nhất là có dịp suy nghĩ sâu hơn về những bài học kinh nghiệm thực tiễn cho hiện tại và tương lai.

Thật vui mừng khi được biết đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan lãnh đạo địa phương (Tỉnh ủy Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu) và các cơ quan quân sự (Quân khu 7, Quân đoàn 4) trong chuẩn bị nội dung và tổ chức hội thảo. Điều đó sẽ tạo cơ hội cho chúng ta tìm hiểu sâu hơn những bài học thành công và chưa thành công trong hợp đồng chặt chẽ giữa khâu huy động sức mạnh của quần chúng với các mũi tiến công của lực lượng quân sự để làm nên chiến thắng.

Về ý nghĩa to lớn và quan trọng của Chiến thắng Xuân Lộc trong Xuân năm 1975 nói chung và Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn nói riêng đã được nhiều nhà nghiên cứu quân sự, chính trị, các nhà sử học, phóng viên trong và ngoài nước bình luận. Như chúng ta đã biết, khu phòng thủ Xuân Lộc được mệnh danh là “Vòng đai thép” do chính tướng Mỹ Uâyên thiết kế và mang tên hấn, từ ngày 7 tháng 4 năm 1975 được coi là tuyến phòng thủ chủ yếu và then chốt nhất, đóng vai trò quyết định trong toàn bộ hệ thống phòng thủ xung quanh Sài Gòn. Do vậy, khi Xuân Lộc thất thủ, Uâyên than thở rằng: “Thế là hết! Tình hình quân sự là tuyệt vọng!”. Ngày 21 tháng 4 năm 1975, Xuân Lộc thất thủ cũng là ngày Nguyễn Văn Thiệu từ chức, giao quyền Tổng thống cho Trần Văn Hương để cao chạy xa bay. Ngày 23 tháng 4 năm 1975, Tổng thống Mỹ Pho đọc diễn văn, tuyên bố: “Cuộc chiến tranh Việt Nam đã chấm dứt đối với Mỹ!”. Sự hỗn loạn và tuyệt vọng hoàn toàn của Mỹ và tay sai trước sức tiến công dồn dập và mãnh liệt của quân dân ta sau Chiến thắng Xuân Lộc và các mặt trận khác đã dẫn đến Mùa xuân năm 1975 đại thắng.

Như vậy, Chiến thắng Xuân Lộc diễn ra trong thời gian và không gian cụ thể mang ý nghĩa to lớn, không chỉ đơn thuần về mặt quân sự mà quan trọng hơn về mặt chính trị và tâm lý, góp phần trực tiếp làm rõ rời ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai. Biết điểm huyết vào chỗ hiểm yếu nhất của địch trong thời điểm nhạy cảm nhất nhằm làm tê đại hệ thống thần kinh của chúng để giành thắng lợi - phải chăng đó là bài học chung nhất được rút ra từ Chiến thắng Xuân Lộc. Mong rằng, sau gần ba thập kỷ, chúng ta thu thập được nhiều tư liệu hơn về cả phía ta và địch để phân tích rõ ràng hơn ý nghĩa của Chiến thắng Xuân Lộc, nhất là các khía cạnh chính trị, tâm lý... đối với hai bên và không dừng lại ở những đánh giá chung đã biết.

Vấn đề quan trọng hơn cả là rút ra được *những bài học về lãnh đạo, chỉ đạo chiến dịch* trong suốt 12 ngày đêm chiến đấu để giành chiến thắng. Muốn vậy, phải có đầy đủ tư liệu chính xác, kể cả những vấn đề mà theo đúng nguyên tắc giữ bí mật trước đây chưa công bố được, nhất là những sai lầm trong chỉ đạo khó tránh khỏi khi tiến hành chiến dịch. Cuối cùng thì chúng ta đã thắng, nhưng không thắng lợi to lớn nào mà không có những bài học và sự trả giá về những sai sót của chỉ đạo, và đã mấy chục năm trôi qua, chúng ta có thể đánh giá một cách khách quan những sự kiện lịch sử - cũng giống như sự kiện Tết Mậu Thân 1968. Những sai sót đó có thể do ta không nắm được đầy đủ thông tin để ra quyết định và cũng có thể do chủ quan, say sưa với chiến thắng mà phạm phải. Điều quan trọng là từ đó rút ra được những bài học thực tiễn. Đó cũng là trách nhiệm của những người từng tham gia chiến dịch trước lịch sử: nêu ra được toàn bộ những bài học thành công và chưa thành công với sự phân tích sâu sắc cho các thế hệ hiện nay và mai suy ngẫm và vận dụng.

Qua một số tư liệu viết về Chiến thắng Xuân Lộc, xin nêu một số vấn đề cần đi sâu để hiểu rõ và phân tích, như sau:

- 1) Chiến dịch bắt đầu chính thức vào sáng 9 tháng 4 năm 1975. Lực lượng quân sự của ta có 3 sư đoàn thuộc Quân đoàn 4 và lực lượng vũ trang Bà Rịa - Long Khánh gồm 1 tiểu đoàn, 2 đại đội và các đội biệt động vũ trang, tự vệ, du kích... Bên địch lúc đó có 1 sư đoàn chủ lực tăng cường, 9 tiểu đoàn bảo an và 3 đại đội biệt lập tiểu khu, 4 trung đội pháo, chưa kể lực lượng cảnh sát, dân vệ. Như vậy, về tương quan lực lượng, ta chiếm ưu thế.